

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh ☐ giảng

Ngành: Y học ; Chuyên ngành: Nội Tim mạch

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: HOÀNG ANH TIẾN

2. Ngày tháng năm sinh: 16/10/1979; Nam ☒ ; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Lộc Điền, Huyện Phú Lộc, Thành Phố Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 21 Nguyễn Thiện Kế, Phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa, Thành phố Huế

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 54 Trần Thúc Nhẫn, Phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa, Thành phố Huế

Điện thoại nhà riêng: 0234 3823935 Điện thoại di động: 0916106336; E-mail: hatien@huemed-univ.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

1/2004-3/2005: Hợp đồng cán bộ giảng dạy bộ môn Nội Trường Đại học Y Khoa Huế

4/2005-3/2006: Biên chế thử việc tại Bộ môn Nội Trường Đại học Y Khoa Huế

Từ 4/2006 đến tháng 3/2008: Giảng viên Bộ môn Nội, Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Bác sĩ Khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trung Ương Huế.

Từ năm 2008 đến 2010: Giảng viên Bộ môn Nội Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Bác sĩ Khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ năm 2010 đến 2014: Giảng viên, Giáo vụ Sau đại học Bộ môn Nội Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế; Phó Trưởng khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế; Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM Trường Đại học Y - Dược Huế phụ trách NCKH.

Từ năm 2015 đến 2019: Giảng viên, Giáo vụ sau đại học Bộ môn Nội Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế; Phó Trưởng khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Phó Bí thư Chi bộ Nội - Khám bệnh.

Từ năm 2016 đến nay: Giảng viên cao cấp Bộ môn Nội Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế

Từ năm 2019 đến nay: Trưởng module 9 Tim mạch, Cao cấp lý luận chính trị

Từ 2020 đến 2022: Bí thư Chi bộ Nội – Khám bệnh, Phó chủ nhiệm Bộ môn Nội Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Phó giám đốc trung tâm tim mạch, Phó trưởng khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trường.

Từ 2022 đến 2025: Phó Trưởng Bộ môn Nội, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế; Bí thư chi bộ Nội – Khám bệnh, Phó giám đốc Trung tâm tim mạch, Trưởng khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế.

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng bộ môn Nội, Trưởng Module 9 Tim mạch Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế; Phó giám đốc Trung tâm tim mạch, Trưởng khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế.

Chức vụ hội: Phó chủ tịch Phân hội Suy tim Việt Nam, Phó chủ tịch Phân hội Vữa xơ động mạch Việt Nam, Chủ tịch Liên chi hội Giác ngủ miền Trung, Ủy viên thường vụ Hội Nội khoa Việt Nam, Ủy viên thường vụ Hội Giác ngủ Việt Nam, FESC, FACC, FSCAI.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế

Địa chỉ cơ quan: 06 Ngô Quyền, Phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hoá, Thành phố Huế

Điện thoại cơ quan: +84.234.3822173 - +84.234.3822873; hcmp@huemed-univ.edu.vn

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 11 tháng 9 năm 2003, số văn bằng: 7286-YH ngành: Y, chuyên ngành: Bác sĩ Y khoa

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Khoa – Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 26 tháng 11 năm 2007, số văn bằng: YK00397 ngành: Y, chuyên ngành: Nội khoa

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 05 tháng 04 năm 2011, số văn bằng: 066 ngành: Y học, chuyên ngành: Nội-Tim mạch

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Y Dược- Đại học Huế, Việt Nam

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 20 tháng 01 năm 2015, ngành: Y học

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Huế

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1. Nghiên cứu can thiệp động mạch vành và các yếu tố nguy cơ liên quan nổi bật hiện nay như ngưng thở giấc ngủ, tăng huyết áp và vữa xơ động mạch

Hướng này bao gồm nghiên cứu về các kỹ thuật can thiệp hiện đại như can thiệp động mạch vành phức tạp và bệnh tim cấu trúc, cùng với việc làm sáng tỏ mối liên hệ phức tạp giữa hội chứng ngưng thở khi ngủ, tăng huyết áp và vữa xơ động mạch

2. Nghiên cứu tạo nhịp tim qua da và các chỉ điểm sinh học NT-ProBNP, sST2, chỉ điểm điện học luân phiên sóng T, Biến thiên nhịp tim trong tiên lượng rối loạn nhịp tim và suy tim.

Hướng này đi sâu vào việc ứng dụng các chỉ điểm sinh học mới và các kỹ thuật hình thái-chức năng không xâm lấn để tiên lượng bệnh lý tim mạch. Đồng thời, nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật can thiệp rối loạn nhịp và suy tim bằng các thiết bị cấy dưới da, bao gồm tối ưu hóa máy tái đồng bộ tim (CRT) và lập trình thiết bị tạo nhịp. Các nghiên cứu này nhằm cải thiện khả năng chẩn đoán, tiên lượng và cá thể hóa điều trị, đặc biệt trong suy tim và rối loạn nhịp

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 04 NCS bảo vệ thành công luận án TS; trong đó hướng dẫn chính 02 NCS bảo vệ thành công luận án và đã được cấp bằng Tiến sĩ. Đang hướng dẫn 5 nghiên cứu sinh.

- Đã hướng dẫn 47 học viên Cao học/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:

Số lượng 15 đề tài, bao gồm 02 đề tài cấp Bộ (chủ nhiệm 01 đề tài); 04 đề tài cấp Tỉnh (chủ nhiệm 01 đề tài); 07 đề tài cấp Đại học Huế (chủ nhiệm 3 đề tài)

Đang chủ nhiệm 01 đề tài cấp Tỉnh, 01 đề tài cấp Đại học Huế

- Đã công bố 180 bài báo khoa học, trong đó 45 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản thuộc nhà xuất bản uy tín: 18 (chủ biên hoặc đồng chủ biên: 14), trong đó 08 giáo trình, 10 sách chuyên khảo/tham khảo.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành
Khen thưởng		
2002	Bằng khen đạt giải Nhì giải thưởng “Sáng tạo kỹ thuật VIFOTEC”	Quyết định số 230/QĐKT ngày 24 tháng 12 năm 2002; Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC)
2002	Bằng khen đạt giải Nhì giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học” năm 2002	Sổ khen thưởng số 6490/GD-ĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002; Bộ Giáo dục và Đào tạo
2004	Bằng khen đạt giải Nhất đề tài nghiên cứu khoa học Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học Y – Dược toàn quốc lần thứ 12	Số 405 QĐ/TUĐTN ngày 12 tháng 4 năm 2004; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2007	Bằng Lao động sáng tạo đạt danh hiệu lao động sáng tạo trong phong trào thi đua yêu nước năm 2006	Quyết định số 1180/QĐ-TLĐ ngày 29 tháng 8 năm 2007; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
2007	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học, năm học 2006-2007	Số 516 QĐ/TUĐTN ngày 13 tháng 8 năm 2007; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2007	Bằng khen đã có giải pháp kỹ thuật đạt giải trong Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ III (2006-2007)	Số 1869 QĐ/KT ngày 23 tháng 8 năm 2007; Ủy ban nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế
2008	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thanh niên tình nguyện, giai đoạn 1998-2008	Số 77 QĐ/KT ngày 24 tháng 9 năm 2008; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế
2008	Bằng khen Là gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu năm 2007	Số 184 QĐ/TWĐTN ngày 18 tháng 3 năm 2008; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2008	Bằng khen đạt giải xuất sắc Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Y Dược Việt Nam lần thứ 14	Số 1682/QĐ-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2008; Bộ Y tế
2009	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2007-2008	Số 914/QĐ-BYT ngày 20 tháng 3 năm 2009; Bộ Y tế
2010	Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo Đã có công trình nghiên cứu đoạt giải Nhất tại Hội nghị KHCN tuổi trẻ các trường Y Dược Việt Nam lần thứ 15	Số 204 NQ/TWĐTN ngày 13 tháng 5 năm 2010; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2010	Bằng khen Đã có đề tài giải pháp sáng kiến, sản phẩm sáng tạo toàn quốc năm 2010	Số 550 QĐ/TWĐTN ngày 08 tháng 12 năm 2010; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

2010	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2008-2010	Số 292 QĐ/KT ngày 25 tháng 11 năm 2010; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế
2011	Danh hiệu Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác	Số 324 /TWĐTN ngày 30 tháng 5 năm 2011; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2011	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, nhiệm kỳ 2009-2012	Số 411 QĐ/KT ngày 27 tháng 12 năm 2011; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế
2011	Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong đợt hoạt động cao điểm “Nhớ ơn Bác – Làm theo lời Bác” năm 2011	Số 103 QĐ/KT-TWH ngày 30 tháng 8 năm 2011; Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam
2011	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc được công nhận Thầy thuốc trẻ tiêu biểu năm 2011	Số 1490/QĐ-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2011; Bộ Y tế
2012	Bằng Lao động sáng tạo Đã đạt danh hiệu lao động sáng tạo trong phong trào thi đua yêu nước năm 2012	Quyết định số 1614/QĐ-TLĐ ngày 14 tháng 12 năm 2012; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
2012	Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo Đã đạt Giải thưởng KHKT Thanh niên “Quả Cầu Vàng” năm 2012	Số 877 NQ/TWĐTN ngày 31 tháng 10 năm 2012; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2012	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và thanh niên trường học, năm học 2011-2012	Số 498 QĐ/TWĐTN ngày 16 tháng 7 năm 2012; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2012	Bằng khen Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2010-2011	Ghi sổ khen thưởng số 2143/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 6 năm 2012; Bộ Giáo dục và Đào tạo
2012	Bằng khen Đã hướng dẫn đề tài NCKH đạt giải Nhất tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường đại học, cao đẳng Y – Dược Việt Nam lần thứ XVI	Số 1676/QĐ-BYT ngày 18 tháng 5 năm 2012; Bộ Y tế
2012	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, nhiệm kỳ 2009-2012	Số 57 QĐ/TWĐTN ngày 17 tháng 02 năm 2012; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2013	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” các năm 2011-2013	Số 1502-QĐ/BTGTW ngày 13 tháng 5 năm 2013; Ban Tuyên giáo Trung ương

2014	Bằng Lao động sáng tạo Đã đạt danh hiệu lao động sáng tạo trong phong trào thi đua yêu nước năm 2014	Quyết định số 1608/QĐ-TLĐ ngày 30 tháng 12 năm 2014; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
2015	Bằng Lao động sáng tạo Đã đạt danh hiệu lao động sáng tạo trong phong trào thi đua yêu nước năm 2014	Quyết định số 1529/QĐ-TLĐ ngày 16 tháng 11 năm 2015; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
2015	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên trường học, nhiệm kỳ 2012-2014	Số 95-QĐ/TWĐTN ngày 06 tháng 3 năm 2015; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2017	Bằng Lao động sáng tạo Đã đạt danh hiệu lao động sáng tạo trong phong trào thi đua yêu nước năm 2017	Quyết định số 1893/QĐ-TLĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
2018	Bằng khen Đã đạt giải Xuất sắc Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Y – Dược Việt Nam lần thứ 14	Số 269-QĐ/TWĐTN ngày 28 tháng 4 năm 2018; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
2018	Giải Nhì giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học” năm 2018	Số 4897/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2018; Bộ Giáo dục và Đào tạo
2019	Bằng khen Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2016-2017 đến năm học 2017-2018	Số 351/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 3 năm 2019; Bộ Giáo dục và Đào tạo
2020	Bằng khen Đã có nhiều thành tích trong hoạt động Hội năm 2019	Số 643/QĐ-LHHVN ngày 03 tháng 7 năm 2020; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
2021	Bằng khen Đã có nhiều đóng góp trong công tác đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực Tim mạch, góp phần chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân thành phố và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long	Số 1042/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021; Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ
2022	Giảng viên Quốc gia về Y học Giác ngủ - Hội Y học Giác ngủ Việt Nam	Mã số GV: 19/2023, số vào sổ 190603/HYHGNNVN ngày 01 tháng 6 năm 2022
2022	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong lãnh chỉ đạo các hoạt động của Hội Y học Giác ngủ Việt Nam, năm 2021	Số 48/QĐ-HYHGNNVN ngày 28 tháng 4 năm 2022
2023	Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Hội năm 2022	Số 259/QĐ-THYH ngày 24 tháng 5 năm 2023
2024	Bằng khen Đã đạt giải Nhất tại Hội nghị Khoa học và Công nghệ tuổi trẻ ngành Y tế lần thứ XXII, năm 2024	Số 1267 QĐKT/TWĐTN-VP ngày 26 tháng 12 năm 2024; Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

2024	Bằng khen Đã có nhiều thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc	Số 1031/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2024; Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Giải thưởng		
2007	Giải Nhất Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ III (2006-2007)	Đã vào sổ số 02, ngày 30 tháng 8 năm 2007; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2007	Hướng dẫn sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học đạt giải Ba Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học” năm 2007	Quyết định số 8114/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2007; Bộ Giáo dục và Đào tạo
2008	Giải Xuất sắc tại Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Y Dược Việt Nam lần thứ 14	Ngày 20 tháng 5 năm 2008; Trường Đại học Y Dược Huế
2011	Đạt giải A Giải thưởng Cổ đô về Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ II – năm 2011	Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2011; Ủy ban Nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế
2012	Hướng dẫn sinh viên/cán bộ trẻ thực hiện công trình nghiên cứu khoa học đạt giải Nhất tại Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI	Quyết định số 401/QĐ-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2012; Ban Tổ chức Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI
2012	Giải Nhì Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VI năm 2012	Đã vào sổ số 05/GCN-BTCGT, ngày 25 tháng 12 năm 2012; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2012	Hướng dẫn sinh viên/cán bộ trẻ thực hiện công trình nghiên cứu khoa học đạt giải Nhì tại Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI	Quyết định số 401/QĐ-BTC, ngày 20 tháng 5 năm 2012; Ban Tổ chức Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI
2012	Hướng dẫn sinh viên/cán bộ trẻ thực hiện công trình nghiên cứu khoa học đạt giải Ba tại Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI	Quyết định số 401/QĐ-BTC, ngày 20 tháng 5 năm 2012; Ban Tổ chức Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI
2013	Giải Nhất tại triển lãm “Sản phẩm sáng tạo của sinh viên và cán bộ trẻ năm 2013”	Cục phát triển thị trường và Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ

2014	Giải Nhì tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng Y – Dược Việt Nam lần thứ XVII	Ban tổ chức Hội nghị
2015	Giải Ba Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VII – năm 2015	Quyết định số 192/QĐ-BTCHT, ngày 10 tháng 11 năm 2015; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2015	Giải Nhất Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VII – năm 2014	Quyết định số 2366/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 11 năm 2014; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2017	Giải Nhì Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VIII – năm 2017	Quyết định số 2344/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 10 năm 2017; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2021	Giải Khuyến khích Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XI – năm 2021	Quyết định số 2505/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 10 năm 2021; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2022	Giải Nhì Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XII – năm 2022	Quyết định số 2704/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 11 năm 2022; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2022	Giải Khuyến khích Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XII – năm 2022	Quyết định số 2704/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 11 năm 2022; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2023	Giải Khuyến khích Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XIII – năm 2023	Quyết định số 2016/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 8 năm 2023; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Thừa Thiên Huế
2024	Hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài đạt Giải Khuyến khích, Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học năm 2024	Quyết định số 3647/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2024; Bộ Giáo dục và Đào tạo
2024	Bệnh viện đạt giải Silver Plus – Chương trình Quản lý suy tim theo khuyến cáo	Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ
2024	Giải thưởng Người dẫn đầu chương trình triển khai tầm soát tăng huyết áp toàn quốc	Hội Tăng huyết áp Thế giới

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Trung thành tuyệt đối với Tổ quốc Việt Nam XHCN, luôn chấp hành nghiêm túc mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Trường.

Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ giảng dạy: giảng dạy lý thuyết, hướng dẫn và chấm khóa luận, luận văn tốt nghiệp đại học, dự án học thuật; hướng dẫn luận văn thạc sĩ, bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II, luận án tiến sĩ; chủ trì hoặc tham gia các hội đồng đánh giá luận văn, luận án theo quy định.

Chủ trì xây dựng, phát triển chương trình đào tạo của chuyên ngành; chủ động đề xuất phương hướng phát triển ngành/chuyên ngành; thường xuyên cập nhật thành tựu khoa học vào chương trình đào tạo; đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học. Chủ trì hoặc tham gia biên soạn chương trình, giáo trình, sách phục vụ đào tạo; biên soạn bộ câu hỏi đánh giá; tham gia xây dựng tài liệu chuyên môn.

Chủ trì hoặc tham gia thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học; chủ động định hướng nghiên cứu cho Khoa/Bộ môn và các nhóm chuyên môn. Chủ trì hoặc tham gia đánh giá đề án, đề tài; tổ chức, trình bày báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo chuyên ngành trong nước và quốc tế. Tích cực nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ để nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ cộng đồng.

Tổ chức hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học, phương pháp học tập hiệu quả; phát hiện năng lực sở trường để đào tạo, bồi dưỡng tài năng. Tham gia rèn luyện đạo đức, tác phong khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, định hướng nghiên cứu cho đồng nghiệp trong tổ/nhóm chuyên môn.

Tham gia hoạt động khám và chữa bệnh tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế. Tham gia công tác quản lý, công tác Đảng, đoàn thể, các hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

Không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 19 năm 02 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020			5	1	186	166	352/1093/ 270
2	2020-2021		1	4	1	139	460	599/ 1337/ 270
3	2021-2022			4	1	233	153	386/ 1508/ 270

03 năm học cuối								
4	2022-2023	1		5	1	127	549	676 /1476/270
5	2023-2024		1	5	1	222	1499	1718/2072/270
6	2024-2025	1		5	1	115	1201	1315/2052/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: ...năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Huế; số bằng: 402/24; năm cấp: 2024

- Bằng tiếng Anh (Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế); Trình độ: B2 (144 điểm); số bằng: 15/HUCFL-12/2013; năm cấp: 2013

- Bằng tiếng Pháp DELF (Bộ giáo dục Pháp), Trình độ: A2, số bằng: 084054-000581; năm cấp: 2006

- Bằng tiếng Pháp (Đại học Huế); Trình độ: C; số bằng: 500-NN04/ĐTSĐH; năm cấp: 2005

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ☐ ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng ☐ khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Anh văn

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	CH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Tri Thức	X			X	2014-2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	30/3/2021
2	Bùi Thị Thanh Hiền	X		X		2016-2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	12/9/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3	Nguyễn Tuấn Anh	X			X	2015-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	15/2/2024
4	Châu Đỗ Trường Sơn	X		X		2019-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	17/10/2024
5	Tô Anh Tuấn	X		X		2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Đang thực hiện
6	Kiều Ngọc Dũng	X		X		2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Đang thực hiện
7	Trần Thị Huỳnh Nga	X		X		2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Đang thực hiện
8	Trần Thanh Đạt	X		X		2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Đang thực hiện
9	Nguyễn Hữu Long	X		X		2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	Đang thực hiện
10	Nguyễn Nhật Quang		X	X		2010-2013	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	17/03/2014
11	Ngô Đắc Thanh Huy		X	X		2010-2013	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	17/03/2014
12	Lê Thị Nam Trân		X	X		2011-2014	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	26/12/2014
13	Nguyễn Thành Trung		X	X		2011-2014	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	26/12/2014
14	Lê Xuân Túy		X	X		2012-2014	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	26/12/2014
15	Võ Khắc Trường		X	X		2012-2014	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	12/01/2015
16	Võ Xuân Trí		X	X		2012-2015	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	12/12/2015

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

17	Lê Khắc Đóa		X	X		2013-2015	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	30/12/2015
18	Nguyễn Thanh Tâm		X	X		2013-2015	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	30/12/2015
19	Nguyễn Huỳnh Hạnh Trang		X	X		2013-2015	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	12/12/2015
20	Lê Quốc Tuấn		X	X		2013-2016	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	27/12/2016
21	Đặng Công Hoàng		X	X		2014-2016	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	26/12/2016
22	Nguyễn Ngọc Quý		X	X		2014-2017	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	06/12/2017
23	Nghiêm Thị Hoài Thanh		X	X		2014-2017	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	06/12/2017
24	Nguyễn Thái Thịnh		X	X		2015-2017	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	28/11/2017
25	Mai Thiện Nhân		X	X		2015-2018	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	25/12/2018
26	Đoàn Văn Chung		X	X		2016-2018	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	25/12/2018
27	Phạm Vũ Thanh		X	X		2016-2018	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	25/12/2018
28	Hoàng Trần Phú		X	X		2016-2018	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	25/12/2018
29	Lương Thị Vân Trang		X	X		2016-2019	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	24/12/2019
30	Lê Phúc Nguyên		X	X		2017-2019	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	25/12/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

31	Nguyễn Lương Quang		X	X		2017-2019	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	25/12/2019
32	Dương Minh Quý		X	X		2017-2019	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	24/12/2019
33	Nguyễn Ngọc Vinh		X	X		2017-2019	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	24/12/2019
34	Bùi Thế Hòa		X	X		2018-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
35	Nguyễn Tấn Quân		X	X		2018-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
36	Tô Minh Tuấn		X	X		2018-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
37	Ngô Viết Lâm		X	X		2018-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
38	Lê Khôi		X	X		2018-2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022
39	Cao Thanh Trường		X	X		2018-2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022
40	Phạm Thị Kim Thanh		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	24/06/2022
41	Lê Bảo Trung		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022
42	Nguyễn Hoàng Khánh		X	X		2020-2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	23/12/2022
43	Trương Quốc Tế		X	X		2020-2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	23/12/2022
44	Nguyễn Thị Thành Vinh		X	X		2020-2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	23/12/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

45	Lê Trung Cường		X	X		2020-2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	23/12/2022
46	Nguyễn Hữu Hoàng		X	X		2020-2022	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	23/12/2022
47	Trần Quốc Bảo		X	X		2021-2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	27/12/2023
48	Phạm Công Nhựt		X	X		2021-2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	27/12/2023
49	Lê Hùng Phương		X	X		2021-2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	27/12/2023
50	Đồng Thiện Khiêm		X	X		2021-2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	27/12/2023
51	Trần Thanh Toàn		X	X		2021-2023	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	27/12/2023
52	Nguyễn Xuân Cảnh		X	X		2021-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	18/12/2024
53	Võ Thị Quyên		X	X		2022-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	19/12/2024
54	Lê Minh Dũng		X	X		2022-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	20/12/2024
55	Trần Lợi Trần Tiên		X	X		2022-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	20/12/2024
56	Trần Tấn Việt		X	X		2022-2024	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	20/12/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Điện tâm đồ - Từ điện sinh lý đến chẩn đoán lâm sàng	GT	Đại học Huế, 2011	3		Tham gia toàn bộ	1973/QĐ-BVYD
2	Hội chứng ngưng thở khi ngủ và bệnh lý tim mạch	CK	Đại học Huế, 2014	1	X	Tham gia toàn bộ	841/QĐ-BVYD
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
3	Những vấn đề tim mạch thiết yếu	GT	Đại học Huế, 2018	18	X	Tham gia toàn bộ	2349/QĐ-DHYD
4	Giáo trình hồi sức cấp cứu nội khoa	GT	Đại học Huế, 2021	12		96-107	1442/QĐ-ĐHYD
5	Giáo trình kỹ thuật can thiệp động mạch vành qua da	GT	Đại học Huế, 2021	3	X	Tham gia toàn bộ	1441/QĐ-DHYD
6	Tăng huyết áp tiếp cận khuyến cáo và thực hành	CK	Đại học Huế, 2022	12	X	Tham gia toàn bộ	2350/QĐ-ĐHYD
7	Theo dõi huyết áp lưu động 24 giờ Từ nguyên lý đến thực hành	CK	Nhà xuất bản Y học, 2022	6	X	Tham gia toàn bộ	992/QĐ-ĐHYKV- SĐH
8	Giáo trình Module 9 Hệ Tim mạch	GT	Đại học Huế, 2023	13	X	Tham gia toàn bộ	2739/QĐ-ĐHYD

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

9	Giáo trình bệnh học nội khoa	GT	Đại học Huế, 2023	30		184-193;194- 202;214- 221;256- 271;311- 328;342- 253;354- 369;381-391	2016/QĐ-ĐHYD
10	Kỹ thuật và lập trình Tạo nhịp tim, khử rung và tái đồng bộ tim	GT	Nhà xuất bản Y học, 2024	9	X	Tham gia toàn bộ	2671/QĐ-BVYD
11	Kỹ thuật đo phân suất dự trữ lưu lượng động mạch	CK	Đại học Huế, 2024	5	X	Tham gia toàn bộ	2917/QĐ-ĐHYD
12	Giáo trình triệu chứng học nội khoa	GT	Đại học Huế, 2024	31	X	144-157;199- 204;211- 215;227-235	2015/QĐ-ĐHYD
13	Tăng huyết áp và bệnh đồng mắc tim mạch- thận-chuyển hóa	CK	Nhà xuất bản Y học, 2025	18		110-123	1169/QĐ-ĐHYDCT
14	Biến thiên nhịp tim và luân phiên sóng T trong tiền lượng bệnh lý tim mạch	CK	Đại học Huế, 2025	1	X	Tham gia toàn bộ	3206/QĐ-ĐHYD
15	Giáo trình thăm dò chức năng tim mạch	GT	Đại học Huế, 2025	1	X	Tham gia toàn bộ	2721/QĐ-ĐHYD
16	Giáo trình suy tim và cấp cứu tim mạch	GT	Đại học Huế, 2025	2	X	Tham gia toàn bộ	3062/QĐ-ĐHYD
17	Bệnh động mạch chi dưới Cập nhật chẩn đoán và điều trị	CK	Đại học Huế, 2025	10	X	128-164;297- 316; 345-359; 376-395	3366/QĐ-ĐHYD

18	Giáo trình sau đại học Tim mạch học	GT	Đại học Huế, 2025	4	X	Tham gia toàn bộ	3365/QĐ-ĐHYD
----	-------------------------------------	----	-------------------	---	---	------------------	--------------

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 02 sách, số thứ tự **7,14**

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy điện tâm đồ tại Trường ĐHYD Huế		Mã số: B2005-10-10 Bộ giáo dục và đào tạo	1/2005-12/2005	31/3/2008, Xếp loại khá
2	Nghiên cứu dự báo nguy cơ bệnh lý mạch vành, mạch não ở Thừa Thiên Huế và đề xuất một số giải pháp dự phòng trên một số đối tượng có nguy cơ cao	TK	398/SKHCN 10/6/2009 Sở KHCN Tỉnh TT Huế	2006-2008	27/5/2008, Xếp loại: Tốt
3	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển kỹ thuật chẩn đoán và điều trị hội chứng ngưng thở khi ngủ bằng máy SASD-07 đối chứng với máy StarDust II	CN	Mã số: TTH.2011-KC.07 Sở KHCN Tỉnh TT Huế	2012-2014	27/5/2014, Xếp loại: Khá
4	Nghiên cứu sản xuất máy theo dõi nhịp thở (SASD-07) để phát hiện hội chứng ngưng thở lúc ngủ	CN	186/QĐ-ĐHH-KHCN 29/12/2008 Đại học Huế	2008-2009	13/3/2009, Xếp loại: Tốt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Nghiên cứu mối liên quan giữa mức độ vữa xơ động mạch với mức độ tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân hội chứng chuyển hóa	CN	DHH2013-04-33, Đại học Huế	2012-2014	422/QĐ- Đ HH, Xếp loại: Tốt
6	Nghiên cứu hiệu quả của men đậu nành Nattokinase NSK-SD (Nattoenzyme) trên huyết áp ở bệnh nhân tiền tăng huyết áp độ 1		DHH2013-04-32 Đại học Huế	2013-2014	424/QĐ- Đ HH, Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
7	Đánh giá hiệu quả hoạt động hỗ trợ tự quản lý tăng huyết áp tại tuyến chăm sóc ban đầu ở một số tỉnh miền Trung - Tây Nguyên	CN	B2022-ĐHH-17, Cấp Bộ	2022-2024	76/QĐ-ĐHH, Xếp loại: Đạt
8	Nghiên cứu sự biến đổi độ bão hòa oxy máu tĩnh mạch trung tâm (SvO2) ở các bệnh nhân chấn thương sọ não trong 7 ngày đầu		TTH 2014-KC15, Cấp Tỉnh	2015-2017	117/KQNC
9	Nghiên cứu tình hình đột quỵ và xây dựng mô hình can thiệp dự phòng dựa vào cộng đồng tại tỉnh Thừa Thiên Huế		TTH.2016-KC.09, Cấp Tỉnh	2018-2020	171/KQNC, Xếp loại: Xuất sắc
10	Nghiên cứu giá trị ST chênh lên kèm block nhánh phải trong chẩn đoán nhồi máu cơ tim cấp	CN	DHH 2019-04-87, Cấp Đại học Huế	2019-2021	289/QĐ-ĐHH ngày 10/3/2022, Tốt
11	Nghiên cứu huyết áp động mạch trung tâm và độ cứng động mạch ở bệnh nhân tăng huyết áp		DHH 2019 – 04 – 94, Cấp Đại học Huế	2019-2022	1063/QĐ-ĐHH ngày 20/7/2022, Tốt
12	Nghiên cứu lượng natri trong nước tiểu, thói quen ăn uống và mối liên quan với tăng huyết áp ở người cao tuổi tại thành phố Huế		DHH2021-04-134, Cấp Đại học Huế	2020-2021	165/QĐ-ĐHH ngày 23/02/2023, Tốt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

13	Nghiên cứu hiệu quả của can thiệp nội mạch trong điều trị huyết khối tĩnh mạch sâu		DHH2022-04-161, Cấp Đại học Huế	2022-2024	2329/QĐ-ĐHH ngày 27/12/2024, Tốt
14	Dự báo nguy cơ mắc nhồi máu cơ tim và đột quỵ cho người trưởng thành ở tỉnh Quảng Bình theo thang điểm ASCVD Risk Estimator Plus	CN	Cấp Tỉnh Quảng Bình	2023	Đang tiến hành
15	Nghiên cứu mối liên quan mỡ nội tạng đo bằng DXA và mức độ hẹp động mạch vành (đang tiến hành)	CN	DHH2025-04-247, Cấp Đại học Huế	2025	Đang tiến hành

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Evaluation of NT-ProBNP in decompensated congestive heart failure	4	X	Circulation Journal ISSN: 1346-9843	Q1 SCIE SC 5.4	0	Tập Supl I Số 70 Trang 432	2006
2	Đánh giá kiến thức tim mạch bằng phần mềm lập trình Authorware	7	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 37 Trang 686-692	2004
3	Đánh giá sự biến đổi nồng độ NT-proBNP ở đợt cấp của bệnh nhân suy tim mạn	4	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		4	Số 41 Trang 650-663	2005

4	Nghiên cứu đặc điểm điện tâm đồ của vận động viên ở thành phố Huế	3	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 41 Trang 690-697	2005
5	Nghiên cứu trắc nghiệm đi bộ 6 phút trong đánh giá bệnh nhân suy tim	4	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 47 Trang 243-256	2007
6	Tần suất tăng huyết áp và mối liên quan với một số yếu tố nguy cơ chính của nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế	9		Tạp chí Nội khoa ISSN: 1859-1884		0	Số 4 Trang 64-72	2007
7	Kết quả nghiên cứu dự báo nguy cơ mắc bệnh mạch vành, mạch não theo thang điểm Framingham tại tỉnh Thừa Thiên Huế	9	X	Tạp chí Nội khoa ISSN: 1859-1884		0	Số 4 Trang 1-16	2007
8	Nghiên cứu sự tương quan giữa nồng độ NT-ProBNP với chỉ số Sokolow-Lyon trên điện tâm đồ	1	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Tập 1 Số 47 Trang 263-270	2007
9	Nghiên cứu giá trị tiên lượng của N-Terminal Pro B-type Natriuretic Peptide (NT-ProBNP) ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp	4	X	Tạp chí khoa học Đại học Huế ISSN: 1859-1388		0	Tập 7 Số 41 Trang 177-186	2007
10	Mối liên quan giữa nồng độ các thành tố lipid máu và mức độ nguy cơ bệnh lý mạch vành trong 10 năm tới tại Thừa Thiên Huế	4	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 658+659 Trang 534-542	2008

11	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ bằng máy SASD-07 tự tạo	3	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 606+607 Trang 96-105	2008
12	Nghiên cứu áp dụng máy DailyCare 8F trong đánh giá bệnh nhân suy tim trước và sau trắc nghiệm đi bộ 6 phút	4	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 606+607 Trang 68-80	2008
13	Đánh giá sự biến đổi nồng độ N-Terminal Pro B-type Natriuretic Peptide trước và sau điều trị nội khoa tích cực ở bệnh nhân suy tim mạn	4		Tạp chí Nội khoa ISSN: 1859-1884		0	Số 3 Trang 823-829	2009
14	Đánh giá ảnh hưởng của BMI lên nồng độ NT-ProBNP ở đợt cấp của suy tim mạn	4	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 658+659 Trang 287-295	2009
15	Một số yếu tố nguy cơ liên quan đến nguy cơ bệnh lý mạch vành trong 10 năm tới tại cộng đồng tỉnh Thừa Thiên Huế	8	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		1	Số 658+659 Trang 3-11	2009
16	Tỷ lệ tử vong và các biến cố tim mạch ở bệnh nhân Đái tháo đường type 2 sau 5 năm	4	X	Tạp chí Nội khoa ISSN: 1859-1884		0	Số 3 Trang 881-886	2009
17	Nghiên cứu vai trò dự báo rối loạn nhịp thất của luân phiên sóng T ở bệnh nhân suy tim	4	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 0868-202X		1	Số 68 Trang 19-27	2010
18	Nghiên cứu vai trò dự báo rối loạn nhịp thất bằng kết hợp luân phiên sóng T và NT-ProBNP ở bệnh nhân suy tim	4	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 718+719 Trang 89-102	2010

19	Study on physical and psychomotor development and some related factors of infants in Hue city-Vietnam, 2009-2010	4	X	Tạp chí khoa học Đại học Huế ISSN: 1859-1388		2	Số 61 Trang 539-551	2010
20	Bước đầu tiến hành kỹ thuật tạo nhịp vĩnh viễn tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	4	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 59 Trang 435-439	2011
21	Nghiên cứu vai trò dự báo đột tử do tim bằng kết hợp luân phiên sóng T và NT-ProBNP ở bệnh nhân suy tim	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		1	Số 59 Trang 544-555	2011
22	Nhận xét kết quả bước đầu chụp và can thiệp động mạch vành tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	7	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		1	Số 59 Trang 346-349	2011
23	Bước đầu áp dụng phương pháp tái đồng bộ (CRT) trong điều trị bệnh nhân suy tim tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	3	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 59 Trang 367-372	2011
24	Đánh giá chất lượng cuộc sống theo bảng SF-36 trước và sau điều trị tích cực ở bệnh nhân suy tim mạn	3	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 59 Trang 487-491	2011
25	Kết hợp luân phiên sóng T và biến thiên nhịp tim trong tiên lượng bệnh nhân suy tim	1	X	Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Số 5 Trang 52-61	2011

26	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	1	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 59 Trang 500-507	2011
27	NT-ProBNP và các điểm cắt trong bệnh lý tim mạch	5	X	Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Số 5 Trang 5-13 DOI: 10.34071/jmp.2011.5.10	2011
28	Đánh giá hiệu quả tái đồng bộ tim trong điều trị suy tim tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	4	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 818+819 Trang 162-165	2012
29	Prognostic value of NT-ProBNP in acute myocardial infarction patients presenting with acute heart failure	3	X	Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 1859-3836		0	Tập 1 Số 2 Trang 135-141	2012
30	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ dạng tắc nghẽn ở bệnh nhân có yếu tố nguy cơ tim mạch	4	X	Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 1 Số 7 Trang 52-59 DOI: 10.34071/jmp.2012.1.7	2012
31	Nghiên cứu vai trò dự báo đột tử do tim bằng kết hợp luân phiên sóng T và NT-ProBNP ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim	2	X	Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 2 Số 7 Trang 74-83 DOI: https://www.doi.org/10.34071/jmp.2012.1.10	2012
32	Predicting sudden cardiac death in chronic heart failure by T wave alternans combine with NT-proBNP concentration	3	X	Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 1859-3836		0	Tập 2 Số 2 Trang 92-97	2012

33	Study on the efficacy of cardiac resynchronization therapy in heart failure patients at Hue University Hospital	4	X	Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 1859-3836		0	Tập 1 Số 2 Trang 28-34	2012
34	Một số trường hợp tái đồng bộ tim trong điều trị suy tim tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	3	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663		0	Số 805 Trang 460-465	2012
35	Rối loạn nhịp tim và biến thiên nhịp tim trên trên Holter điện tim ở bệnh nhân đái tháo đường týp 2 có tăng huyết áp	2	X	Tạp chí Nội tiết Đái tháo đường ISSN: 1859-4727		0	Số 7 Trang 629-637	2012
36	Nồng độ NT-proBNP ở bệnh nhân tứ chứng Fallot sau phẫu thuật sửa chữa hoàn toàn	5		Tạp chí Y Dược Học ISSN: 1859-3836		0	Số 15 Trang 68-74	2013
37	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ ở bệnh nhân béo phì	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 65 Trang 439-446	2013
38	Nghiên cứu chỉ số độ nặng suy tim ở bệnh nhân suy tim	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 65 Trang 451-456	2013
39	Đánh giá kết quả can thiệp tắc hoàn toàn động mạch vành mạn tính tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 65 Trang 249-255	2013

40	Cần thiệp qua da tổn thương động mạch vành ở vị trí phân nhánh	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 65 Trang 245-249	2013
41	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ ở bệnh nhân thừa cân béo phì tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	2	X	Tạp chí Y Dược Học ISSN: 1859-3836	0	Số 6 Trang 127-135	2013
42	Đánh giá hiệu quả can thiệp động mạch vành qua da bằng điện tâm đồ nội mạch vành	5	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 65 Trang 457-464	2013
43	Luân phiên sóng T trong tiên lượng đột tử ở bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ	1	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 65 Trang 265-270	2013
44	Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ tim mạch ở bệnh nhân có hội chứng ngưng thở khi ngủ dạng tắc nghẽn bằng máy SASD-07 cải tiến có đối chiếu máy StarDust 2	10	X	Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Số 18 Trang 77-86 DOI: 10.34071/jmp.2013.6.13	2013
45	Nghiên cứu bilan lipid máu trên bệnh nhân hội chứng động mạch vành cấp	4	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	2	Số 68 Trang 214-219 https://jvc.vnha.org.vn/tmh/article/view/641	2014
46	Nghiên cứu về bệnh lý mạch máu tại khoa Nội Tim mạch Bệnh viện Đà Nẵng	4	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 68 Trang 220-226 https://jvc.vnha.org.vn/tmh/article/view/642	2014
47	So sánh kết quả can thiệp nhánh thủ phạm và can thiệp theo giai đoạn ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim st chênh lên có tổn thương nhiều mạch	3		Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Tập 3 Số 4 Trang 56-62 DOI: https://www.doi.org/10.34071/jmp.2014.3.8	2014

48	Nghiên cứu ảnh hưởng của hội chứng ngưng thở khi ngủ dạng tắc nghẽn lên tăng huyết áp nguyên phát	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 66 Trang 220-232	2014
49	Đánh giá thang điểm TIMI, GENSINI, ACC/AHA và SYNTAX về tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân đái tháo đường type 2	3	X	Tạp chí Nội tiết Đái tháo đường ISSN: 1859-4727		0	Số 12 Trang 566-573	2014
50	Nghiên cứu mối liên quan giữa thang điểm SYNTAX với các yếu tố nguy cơ tim mạch trên bệnh nhân đái tháo đường type 2	3	X	Tạp chí Nội tiết Đái tháo đường ISSN: 1859-4727		0	Số 12 Trang 695-704	2014
51	Physical growth and psychomotor development of infant prevalence and associated factors in Hue city	3	X	Journal of community medicine, Institute of community health ISSN: 2354-0613		0	Số 1 Trang 39-45	2014
52	Nghiên cứu vận tốc sóng mạch và chỉ số huyết áp cổ chân-cánh tay ở bệnh tim thiếu máu cục bộ	2	X	Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Số 22+23 Trang 253-261 DOI: 10.34071/jmp.2014.4+5.34	2014
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
53	Affect of obstructive sleep apnea syndrome on essential hypertension	1		Journal of Hypertension Online ISSN: 1473-5598	Q1, SCIE IF 4,1, CS 6,9	0	Tập Abs 34 Trang e479 DOI: 10.1097/01.hjh.0000501283.18317.430	2016

54	Blood pressure screening during the May Measurement Month 2017 programme in Vietnam - South-East Asia and Australasia	15		European Heart Journal Supplements Online ISSN: 1554-2815	Q3 0,434 SCIE CI 0,38 IF 1,7	25	Tập 21 Số Supplement D Trang D127–D129 DOI: 10.1093/eurheartj/suz076	2019
55	Asian management of hypertension: Current status, home blood pressure, and specific concerns in Vietnam	8		Journal of Clinical Hypertension Online ISSN: 1751-7176	Q2 0,374 SCIE IF 2,7	13	Trang 1-3 DOI: https://doi.org/10.1111/jch.13780	2020
56	Value of Plasma NGAL and Creatinine on First Day of Admission in the Diagnosis of Cardiorenal Syndrome Type 1	4		Cardiology Research and Practice Online ISSN: 2090-0597	Q3 0,334 SCIE CI 0,42 IF 1,47	11	Trang 2789410 DOI: 10.1155/2020/2789410	2020
57	Triglyceride glucose index for the detection of asymptomatic coronary artery stenosis in patients with type 2 diabetes	4		Cardiovasc Diabetol Online ISSN: 1475-2840	Q1 0,752 SCIE IF 2,02	108	Tập 1 Số 19 Trang 137 DOI: 10.1186/s12933-020-01108-2	2020
58	Study of the Obstructive Sleep Apnea in the Patients with Cardiovascular Risk	2	X	IFMBE Proceedings (2) Springer Nature Online ISSN: 1433-9277	Scopus CS 0,4 1,33	0	Trang 647-650 DOI: https://doi.org/10.1007/978-981-13-5859-3_109	2020
59	Combination of sST2 and BNP in Predicting the Mortality of ST-Elevation Myocardial Infarction	3	X	IFMBE Proceedings (2) Springer Nature Online ISSN: 1433-9277	Scopus CS 0,4 1,11	1	Trang 669-675 DOI: https://doi.org/10.1007/978-981-13-5859-3_113	2020

60	May Measurement Month 2018: an analysis of blood pressure screening results from Vietnam	15		European Heart Journal Supplements Online ISSN: 1554-2815	Q3 0,434, SCIE CI 0,35 IF 1,7	17	Tập Suppl H Số 22 Trang H139-H141 DOI: 10.1093/eurheartj/suaa049	2020
61	10-year stroke risk prediction: a central region of Vietnam community-based research	10		Journal of Hypertension Online ISSN: 1473-5598	Q1, SCIE IF 4,1, CS 6,9	3	Tập 39 Trang 411-412 DOI: 10.1097/01.hjh.0000749380.06613.770	2021
62	Adherence to dual antiplatelet therapy after coronary stenting: A study conducted at two Vietnamese hospitals	4		Journal of Cardiovascular and Thoracic Research Online ISSN: 2008-6830	Q3 0,5 CS 0,27 ESCI	2	Tập 4 Số 13 Trang 330 DOI: 10.34172/jcvtr.2021.52	2021
63	Blood pressure screening results from May Measurement Month 2019 in Vietnam	15	X	European Heart Journal Supplements Online ISSN: 1554-2815	Q3 0,434 SCIE CI 0,38 IF 1,7	32	Tập Suppl B Số 23 Trang 154-157 DOI: 10.1093/eurheartj/suab035	2021
64	Assessment of preferred methods to measure insulin resistance in Asian patients with hypertension	11		Journal of Clinical Hypertension (Greenwich, Conn.) Online ISSN: 1751-7176	Q2 0,275 Scopus IF 2,7	192	Tập 3 Số 23 Trang 529-537 DOI: 10.1111/jch.14155	2021
65	Efficacy of fractional flow reserve measurement in the assessment of stenotic lesions of coronary artery	7	X	Journal of Pharmacy & Pharmacognosy Research Online ISSN: 0719-4250	Q2 0,834 Scopus, IF 1,2 SC 3	0	Tập 1 Số 10 Trang 128-137 DOI: https://doi.org/10.56499/jppres23.1696_11.5.823	2022
66	Highlights of the 2022 Vietnamese Society of Hypertension guidelines for the	4		Journal of Clinical Hypertension (Greenwich, Conn.)	Q2 0,752 Scopus IF 2,7	38	Tập 9 Số 24 Trang 1121-1138 DOI: 10.1111/jch.14580	2022

	diagnosis and treatment of arterial hypertension: The collaboration of the Vietnamese Society of Hypertension (VSH) task force with the contribution of the Vietnam National Heart Association (VNHA)			Online ISSN: 1751-7176				
67	Prediabetes and insulin resistance in a population of patients with heart failure and reduced or preserved ejection fraction but without diabetes, overweight or hypertension	8		Cardiovascular Diabetology Online ISSN: 1475-2840	Q1 0,374 SCIE IF 2,02	36	Tập 1 Số 21 Trang 75 DOI: https://doi.org/10.1186/s12933-022-01509-5	2022
68	Characteristics of Lateral Cephalometric by X-Ray in the Obstructive Sleep Apnea Syndrome Patients	2	X	IFMBE Proceedings (2) Springer Nature ISSN: 1433-9277	Scopus CS 0,4 1,33	0	Trang 1055-1063 DOI: https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_83	2022
69	Sleep Apnea Syndrome in Patients with Atrial Fibrillation	3	X	IFMBE Proceedings (2) Springer Nature ISSN: 1433-9277	Scopus CS 0,4 1,11	1	Trang 1065-1074 DOI: https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_84	2022
70	Bradycardia unresponded to atropin testing was successfully treated with therapeutic plasma exchange in a patient with severe COVID-19 complicated by Guillain-Barré syndrome: A case report	14		Frontiers in Cardiovascular Medicine Online ISSN: 2297-055X	Q2 0,2 Scopus IF 2,8	2	Số 9 Trang 1035896 DOI: 10.3389/fcvm.2022.1035896	2023

71	Study of the obstructive sleep apnea syndrome in cerebral infarction patients	4	X	Frontiers in Neurology Electronic ISSN: 1664-2295	Q2 2,25 SCIE IF 2,7	8	Số 14 Trang 1-9 DOI: https://doi.org/10.3389/fneur.2023.1132014	2023
72	Current realities of home blood pressure monitoring from physicians' perspectives: results from Asia HBPM survey 2020	22		Hypertension Research Online ISSN: 1348-4214	Q2 0,135 SCIE CS 7,4 IF 4,3	19	Tập 7 Số 46 Trang 1638-1649 DOI: 10.1038/s41440-023-01259-1	2023
73	The correlation between liver fibrosis and the 10-year estimated risk of cardiovascular disease in adults with metabolic-associated fatty liver disease: a cross-sectional study in Vietnam	4		Health Science Reports Online ISSN: 2398-8835	Q2 0,75 Scopus CS 2,5 ESCI, IF 2,7	2	Số 7 Trang e2102 DOI: https://doi.org/10.1002/hsr2.2102	2024
74	Alterations in Aortic Elasticity Indices among Type 2 Diabetes Patients in a Low and Middle Income Country Using M-Mode Echocardiography: A Cross-Sectional Comparative Study	13	X	PLOS ONE Online ISSN: 1549-1676	Q1 0,981 SCIE IF 2,9	2	Tập 10 Số 19 Trang 1-16 DOI: https://doi.org/10.1371/journal.pone.0305799	2024
75	10-Year Cardiovascular Risk in Hypertensive Patients: Insights from Central Vietnam Using WHO 2019 Chart	10	X	International Journal of Biomedicine Online ISSN: 2158-0529	Q4 0,347, ESCI IF 0,14	0	Tập 2 Số 14 Trang 246-252 DOI: 10.21103/Article14(2)_OA1	2024

76	Patients' beliefs, medication adherence and controlled hypertension among hypertensive patients in Vietnam	12		Journal of Hypertension Online ISSN: 1473-5598	Q1, SCIE IF 4,1, CS 6,9	2	Tập 12 Số 5 Trang 943-955 DOI: 10.1097/01.hjh.0001019840.68813.b80	2024
77	Hypertension knowledge and its associated factors among hypertensive patients in primary care settings in Central Vietnam: A cross-sectional study	12	X	Journal of Pharmacy & Pharmacognosy Research Online ISSN: 0719-4250	Q2 0,654 SCOPUS, IF 1,2 SC 3	2	Tập 5 Số 12 Trang 943-955 DOI: https://doi.org/10.56499/jppres23.1955_12.5.943	2024
78	Predictive value of the angiographic GRACE score in patient with ST elevation myocardial infarction	3		Romanian Medical Journal Online ISSN: 2069-606X	Q4 0,778 SCOPUS IF 0,1	0	Tập 4 Số 71 DOI: 10.37897/RMJ.2024.4.15	2024
79	Student perspectives on designing and implementing an interprofessional education module in chronic disease management at primary care level in Vietnam	14		Asian Education and Development Studies e-ISSN: 2046-3170	Q1 0,216 SCOPUS CS 5,5 IF 3,8	0	Tập 5 Số 13 Trang 520-533 https://doi.org/10.1108/AEDS-07-2024-0149	2024
80	Screening for Hypertension in Adults of a Northern Delta Province in Vietnam	6	X	Current Hypertension Reviews Online ISSN: 1875-6506	Q2 1,251 SCOPUS IF 1,5 CS 4,8	0	Tập 2 Số 20 Trang 101-108 DOI: 10.2174/0115734021283836240522120929	2024

81	Brachial - ankle pulse wave velocity in patients with rheumatoid arthritis	4	X	Romanian Journal of Rheumatology e-ISSN: 2069-6086	Q4 0,666, SCIE CS 1,4	0	Tập 2 Số 33 DOI: 10.37897/RJR.2024.2.6	2024
82	Exploring the bidirectional link between erectile dysfunction and 10-year cardiovascular risk in men with diabetes and hypertension	8		Scientific Reports Online ISSN: 2045-2322	Q1 0,374 SCIE CS 7,5	1	Tập 1 Số 14 Trang 28816 DOI: 10.1038/s41598-024-78182-z	2024
83	Cut-Off Point Value to Evaluate Abnormality of Systolic Deformation Parameters in Patients with Type 2 Diabetes	6	X	Clinical Diabetology e-ISSN: 2450-8187	Q3 0,556, SCOPUS, CI 1,14 CS 0,9	0	Tập 5 Số 13 Trang 291-298 DOI: https://doi.org/10.5603/cd.100784	2024
84	Red blood cell distribution width (RDW) and adverse outcomes in acute coronary syndrome patients	3	X	Romanian Medical Journal Online ISSN: 2069-606X	Q4 0,778, Scopus, CS 0,1	0	Tập 2 Số 71 Trang 143-150 DOI: https://doi.org/10.37897/RMJ.2024.2.13	2024
85	Effectiveness of ECG optimized LV-only CRT: 100-day follow-ups	11		Heart Rhythm Online ISSN: 1556-3871	Q3 SCIE IF 1,4	0	Tập 5 Số Abstract 21 Trang S454 DOI: 10.1016/j.hrthm.2024.03.1198	2024
86	Prognosis value of heart rate variability measured by Camera HRV application in patients after acute myocardial infarction	6	X	Indian Heart Journal Online ISSN: 2213-3763	Q3 1,226, SCOPUS ESCI SC 2,6	2	Số 76 Trang 306-308 DOI: https://doi.org/10.1016/j.ihj.2024.07.008	2024

87	Blood pressure screening results from May Measurement Month 2021 in Vietnam	12	X	European Heart Journal Supplements ISSN: 1554-2815	Q3 0,436 SCIE, CI 0,38 IF 1,4	1	Tập Supplement_3 Số 26 Trang 102-104 DOI: 10.1093/eurheartjsupp/suae067	2024
88	Double-Kissing Crush Versus Provisional Stenting for Coronary Bifurcations: A 1-Year Follow-up Study in Vietnam	8	X	Journal of the Society for Cardiovascular Angiography & Interventions Online ISSN: 2772-9303	Q2 0,756 CS 1,4 CST 2,5 SCOPUS	0	Tập 3 Part A Số 4 Trang 102500 DOI: https://doi.org/10.1016/j.jscai.2024.102500	2025
89	Assessment of the right ventricular strain, left ventricular strain and left atrial strain using speckle tracking echocardiography in patients with chronic obstructive pulmonary disease	15		BMJ Open Respiratory Research Online ISSN: 2052-4439	Q1 0,198 SCIE IF 3,7	1	Số 12 Trang e002706 DOI: 10.1136/bmjresp-2024-002706	2025
90	Factors influencing medication adherence among hypertensive patients in primary care settings in Central Vietnam: A cross-sectional study	8		PLOS ONE Online ISSN: 1549-1676	Q1 0,374 IF 2,9 SCIE	3	Tập 1 Số 20 Trang e0307588 DOI: https://doi.org/10.1371/journal.pone.0307588	2025
91	BRASH syndrome in the elderly: A case report	5	X	Romanian Medical Journal Online ISSN: 2069-606X	Q4 0,43 Scopus CS 0,1	0	Tập 1 Số 72 Trang 122-126 DOI: 10.37897/RMJ.2025.1.19	2025
92	May Measurement Month 2022: an analysis of blood pressure screening results from Vietnam	20	X	European Heart Journal Supplements ISSN: 1554-2815	Q3 0,412 SCIE CS 3,0, IF 1,7	0	Số suaf057 Trang 1-8 DOI: 10.1093/eurheartjsupp/suaf057	2025

93	Water Hammer Phenomenon in Coronary Arteries: Scientific Basis for Diagnostic and Predictive Modeling with Acoustic Action Mapping	20		Diagnostics Online ISSN: 2075-4418	Q2 0,167 SCIE CI 0,87 IF 3	0	Tập 5 Số 15 Trang 1-38 DOI: https://doi.org/10.3390/diagnostics15050553	2025
94	Eosinophilic myocarditis due to parasitic infection: A case-based minireview	9		World Journal of Cardiology Online ISSN: 1949-8462	Q2 ESCI IF 2,9		Tập 6 Số 17 Trang 107729 DOI: DOI: 10.4330/wjc.v17.i6.107729	2025
95	The rs243865 Polymorphism in Matrix Metalloproteinase-2 and its Association With Target Organ Damage in Patients With Resistant Hypertension: Cross-Sectional Study (3)	5		Journal of Medical Internet Research Cardio Online ISSN: 2561-1011	Q2 0,6 Scopus ESCI CS 3,5 4,5	0	Số 9 Trang e71016 DOI: 10.2196/71016	2025
96	The Relationship Between Body Mass Index and Blood Pressure in Vietnam	5	X	Iranian Heart Journal ISSN: 1735-7306	Q4 0,45 ESCI CS 0,2	0	Tập 1 Số 26 Trang 6-15	2025
97	Phương pháp thăm dò huyết động bằng catheter động mạch phổi ở bệnh nhân phẫu thuật tim	5		Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551		0	Số 11 Trang 53-60 DOI: https://doi.org/10.47972/vjcts.v11i.256	2015
98	Study of hs-CRP in people of Hue city	2	X	Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 1859-3836		0	Tập 1 Số 5 Trang 35-43 DOI: 10.34701/jmp.2015.1.5	2015

99	Nghiên cứu vai trò men đậu nành nattokinase NSK-SD chiết xuất từ đậu nành Nhật Bản trên bệnh nhân tăng huyết áp	7		Tạp chí Dược học ISSN: 0866-7861		0	Tập 55 Số 6 Trang 16-20	2015
100	Điều trị tăng huyết áp không dùng thuốc vai trò men đậu nành Nattokinase NSK-SD	7		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Số 25 Trang 76-83 DOI: 10.34701/jmp.2015.1.10	2015
101	Tiên lượng rối loạn nhịp tim nguy hiểm sau phẫu thuật tứ chứng fallot bằng kết hợp điện thế muộn và biến thiên nhịp tim	2	X	Tạp chí Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực Việt Nam ISSN: 0866-7551		1	Số 14 Trang 44-52 DOI: https://doi.org/10.47972/vjcts.v14i.174	2016
102	Nghiên cứu sự kết hợp sST2 và BNP huyết thanh trong tiên lượng suy tim và tử vong trong 30 ngày ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên	3	X	Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Số 32 Trang 60-67 DOI: 10.34071/jmp.2016.2.9	2016
103	Khảo sát nồng độ Galectin-3 trên bệnh nhân suy tim	3		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 7 Số 5 Trang 101-106 DOI: 10.34071/jmp.2017.5.13	2017
104	Nghiên cứu áp dụng tạo nhịp tim vĩnh viễn và tối ưu hóa lập trình tại Bệnh viện Đại học Y Dược Huế	7		Tạp chí Y Dược Học Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		2	Tập 8 Số 3 Trang 114-121 DOI: 10.34071/jmp.2018.3.18	2018

105	Kết quả bước đầu nghiên cứu nồng độ galectin-3 ở bệnh nhân suy tim	3		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 9 Số 6+7 Trang 89-94 DOI: 10.34071/jmp.2019.6_7.13	2019
106	Les troubles du sommeil et la somnolence chez les étudiants en médecine de la ville d’Huê	15		Médecine du Sommeil ISSN: 1769-4493		0	Tập 16 Số 1 Trang 33 DOI: https://doi.org/10.1016/j.msom.2019.01.0360	2019
107	Les habitudes de sommeil chez les étudiants en médecine de la ville d’Huê	15		Médecine du Sommeil ISSN: 1769-4493		0	Tập 16 Số 1 Trang 31 DOI: https://doi.org/10.1016/j.msom.2019.01.0300	2019
108	Nghiên cứu hút huyết khối trong can thiệp cấp cứu bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên có gánh nặng huyết khối lớn	3		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 9 Số 6+7 Trang 142-146 DOI: 10.34071/jmp.2019.6_7.21	2019
109	Nghiên cứu vận tốc sóng mạch và thang điểm SCORE ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	2		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 9 Số 6+7 Trang 41-47 DOI: 10.34071/jmp.2019.6_7.6	2019
110	Nghiên cứu mối liên quan của nồng độ BNP huyết thanh và hs-cTnI với biến cố tái nhập viện sau can thiệp động mạch vành	3		Tạp chí Nội tiết và Đái tháo đường ISSN: 1859-4727		1	Số 43 Trang 62-72 DOI: 10.47122/vjde.2020.41.9	2020

111	Nghiên cứu giá trị thang điểm tiên lượng ACUITY-PCI ở bệnh nhân có hội chứng vành cấp được can thiệp động mạch vành qua da	3		Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733		0	Số 60 Trang 3-10 DOI: 10.38103/jcmhch.2020.60.1	2020
112	Đột quỵ sau can thiệp mạch vành-kính nghiệm qua ca lâm sàng	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 98 Trang 159-166 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.98.2021.111	2021
113	Đánh giá độ chênh ST ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim kèm block nhánh phải đối chiếu kết quả chụp động mạch vành	2	X	Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 11 Số 6 Trang 114-119 DOI: 10.34071/jmp.2021.6.13	2021
114	Nghiên cứu nhồi máu cơ tim ở bệnh nhân có block nhánh trên điện tâm đồ	2	X	Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 11 Số 6 Trang 86-91 DOI: 10.34071/jmp.2021.6.11	2021
115	Nghiên cứu giá trị thang điểm SYNTAX II trong tiên lượng sớm bệnh nhân hội chứng động mạch vành cấp được can thiệp qua da tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	6		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836		0	Tập 11 Số 2 Trang 32-39 DOI: 10.34071/jmp.2021.2.5	2021
116	Nghiên cứu tăng glucose máu do stress trong tiên lượng nhồi máu cơ tim cấp không tái phát đường	3		Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733		0	Số 67 Trang 26-33 DOI: 10.38103/jcmhch.2021.67.5	2021

117	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, nồng độ NT-proBNP và hs-Troponin T huyết thanh ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim không ST chênh lên	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 98 Trang 33-40 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.98.2021.92	2021
118	Tình trạng dinh dưỡng và thói quen ăn uống của bệnh nhân cao tuổi điều trị nội trú tại Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Trường Đại học Y-Dược Huế	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		1	Số 98 Trang 83-90 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.98.2021.99	2021
119	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ dạng tắc nghẽn ở bệnh nhân nhồi máu não	2		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 93 (94+95) Trang 57-63 https://jvc.vnha.org.vn/tmh/article/view/180	2021
120	Khảo sát nhận thức và thái độ của bác sĩ Việt Nam về kỹ thuật theo dõi huyết áp tại nhà	7		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 93 Trang 266-275 https://jvc.vnha.org.vn/tmh/article/view/205	2021
121	Đánh giá kết quả can thiệp động mạch vành qua da ở bệnh nhân có nguy cơ cao	5	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 98 Trang 41-50 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.98.2021.93	2021
122	Nghiên cứu mối liên quan giữa các yếu tố nguy cơ tim mạch và hội chứng ngưng thở khi ngủ ở bệnh nhân rung nhĩ	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 93 Trang 252-265 https://jvc.vnha.org.vn/tmh/article/view/204	2021
123	Nghiên cứu nhận thức, kỹ năng và thái độ về phương pháp đo huyết áp tại nhà của đội ngũ y tế tại Thừa Thiên Huế	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 98 Trang 116-124 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.98.2021.105	2021

124	Đánh giá độ cứng của gan bằng siêu âm đàn hồi mô gan ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu thất trái giảm	3	X	Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 79 Trang 6-11 DOI: 10.38103/jcmhch.79.2	2022
125	Nghiên cứu mối tương quan giữa huyết áp động mạch trung tâm với chỉ số khối cơ thất trái ở bệnh nhân tăng huyết áp	5		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	0	Tập 511 Số 2 Trang 198-202 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v511i2.2153	2022
126	Nghiên cứu mối tương quan giữa huyết áp động mạch trung tâm với độ dày lớp nội trung mạc động mạch cảnh ở bệnh nhân tăng huyết áp	5		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Tập 12 Số 2 Trang 81-86 DOI: 10.34071/jmp.2022.2.12	2022
127	Các điểm nổi bật của sinh hoạt Câu lạc bộ Can thiệp Việt Nam tháng 3 năm 2022	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 100 Trang 9 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.100.2022.70	2022
128	Tỷ lệ tăng huyết áp và mối liên quan với thói quen ăn uống ở người cao tuổi tại thành phố Huế	6		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Tập 12 Số 5 Trang 140-146 DOI: 10.34071/jmp.2022.5.20	2022
129	Nghiên cứu lợi ích hút huyết khối trên bệnh nhân nhồi máu cơ tim ST chênh lên có gánh nặng huyết khối lớn được can thiệp thì đầu	2		Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 79 Trang 113-120 DOI: 10.38103/jcmhch.79.17	2022
130	12 năm triển khai kỹ thuật can thiệp tim mạch tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	8	X	Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Tập 12 Số 4 Trang 118-124 DOI: 10.34071/jmp.2022.4.15	2022

131	Tiên lượng biến cố tim mạch ở bệnh nhân tăng huyết áp bằng chỉ số Cornell/ST chênh và vận tốc sóng mạch	2	X	Tạp chí Nội khoa Việt Nam ISSN: 0868-3190	0	Số 24 Trang 25-34	2022
132	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng công cụ MNA và thói quen ăn uống của người cao tuổi tại một số phường, thành phố Huế	10		Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Tập 12 Số 6 Trang 176-184 DOI: 10.34071/jmp.2022.6.24	2022
133	Nghiên cứu biến thiên huyết áp trên bệnh nhân hội chứng chuyển hóa bằng Holter huyết áp 24 giờ	6		Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 89 Trang 41-49 DOI: 10.38103/jcmhch.89.5	2023
134	Nghiên cứu đặc điểm tổn thương không thủ phạm và mối tương quan giữa FFR và RFR trong nhồi máu cơ tim cấp	6		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 13 Số 5 Trang 120-127 DOI: 10.34071/jmp.2023.5.16	2023
135	Nghiên cứu chức năng tâm thu thất trái bằng siêu âm đánh dấu mô cơ tim ở bệnh nhân hóa trị ung thư	3		Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 91 Trang 71-78 DOI: 10.38103/jcmhch.91.12	2023
136	Tối ưu hóa khoảng dẫn truyền nhĩ thất ở bệnh nhân đặt máy tạo nhịp hệ thống dẫn truyền	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	0	Tập 529 Số 1 Trang 71-78 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v54i3.12782	2023
137	Khảo sát sự tuân thủ điều trị và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân tăng huyết áp tại một số trạm y tế xã phường thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế	7		Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 88 Trang 94-101 DOI: 10.38103/jcmhch.88.14	2023

138	Cá thể hóa thuốc chống đau thắt ngực theo sinh bệnh học	3	X	Tạp chí Y Dược học - Trường Đại học Y Dược Huế ISSN: 1859-3836	0	Tập 13 Số 3 Trang 206-211 DOI: 10.34071/jmp.2023.3.30	2023
139	Giảng dạy lâm sàng ảo bên giường bệnh trong bối cảnh COVID-19	2	X	Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 13 Số 5 Trang 210-216 DOI: 10.34071/jmp.2023.5.28	2023
140	Nghiên cứu triển khai kỹ thuật can thiệp tim mạch tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	8	X	Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Số đặc biệt Trang 22-28	2023
141	Tối ưu hóa khoảng dẫn truyền nhĩ thất ở bệnh nhân đặt máy tạo nhịp bó His	3		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 13 Số 7 Trang 177-182 DOI: 10.34071/jmp.2023.7.25	2023
142	Kết quả tầm soát huyết áp ở người trưởng thành tại tỉnh Thừa Thiên Huế theo chương trình Tháng năm đo huyết áp 2022 của Hội Tăng huyết áp thế giới	9		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 13 Số 7 Trang 15-22 DOI: 10.34071/jmp.2023.7.2	2023
143	Nghiên cứu huyết áp động mạch trung bình ngày đêm trên bệnh nhân hội chứng chuyển hóa bằng Holter huyết áp 24 giờ	7		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Số đặc biệt Trang 15-21	2023

144	Nhồi máu não cấp sau can thiệp động mạch vành cấp cứu	3		Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 88 Trang 18-24 DOI: 10.38103/jcmhch.87.4	2023
145	Kết quả đạt mục tiêu điều trị rối loạn lipid máu ở người bệnh hội chứng vành cấp được can thiệp động mạch vành tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị	6		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 106 Trang 56-64 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.106.2023.480	2023
146	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim ở bệnh nhân tăng huyết áp bằng Holter điện tim 24 giờ	3		Tạp chí Nội tiết và Đái tháo đường ISSN: 1859-4727	0	Số 61 Trang 136-145 DOI: 10.47122/VJDE.2023.61.15	2023
147	Các kỹ thuật tối ưu hóa khoảng dẫn truyền nhĩ thất ở bệnh nhân đặt máy tái đồng bộ tim	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	0	Tập 529 Số 2 Trang 183-188 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v529i2.6484	2023
148	Nghiên cứu nồng độ 25-Hydroxyvitamin D huyết thanh trong nhồi máu cơ tim cấp	6	X	Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Số 85 Trang 117-123 DOI: 10.38103/jcmhch.85.17	2023
149	Hiệu quả kiểm soát nồng độ LDL-Cholesterol bằng Rosuvastatin 10mg kết hợp Ezetimibe 10mg so với Rosuvastatin 20mg đơn thuần ở người bệnh có hội chứng động mạch vành mạn: thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên, mù đơn có đối chứng	6		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 106 Trang 41-50 https://doi.org/10.58354/jvc.106.2023.478	2023

150	Nghiên cứu mối liên quan của độ phân bố hồng cầu với nguy cơ tim mạch cao theo thang điểm SCORE2, SCORE2-OP ở bệnh nhân tăng huyết áp	9		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		0	Tập 544 Số chuyên đề tháng 11 Trang 5-11	2024
151	Acute myocardial infarction associated with cocaine use in young patient	3		Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733		0	Số 97 Trang 77-82 DOI: 10.38103/jcmhch.97.12	2024
152	Đánh giá hiệu quả điều trị của thuốc ức chế kênh đồng vận chuyển glucose-natri típ 2 ở ống thận (SGLT2i) ở bệnh nhân lớn tuổi suy tim mất bù cấp có tăng huyết áp	8		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 109 Trang 94-100 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.109.2024.848	2024
153	Nghiên cứu nguy cơ tim mạch bằng thang điểm SCORE2 và SCORE2-OP ở người trưởng thành mắc tiền tăng huyết áp tại tỉnh Thừa Thiên Huế	6		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		1	Số 109 Trang 88-93 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.109.2024.847	2024
154	Nghiên cứu tỉ số fibrinogen - albumin huyết thanh ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên được can thiệp mạch vành qua da	3		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318		0	Tập 14 Số 7 Trang 59-65 DOI: 10.34071/jmp.2024.7.8	2024

155	Intervention for abdominal aortic artery stenosis with dissected, aneurysmal lesions	4		Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733	0	Số 97 Trang 88-94 DOI: 10.38103/jcmhch.97.14	2024
156	Khảo sát kiến thức về bệnh tăng huyết áp của bệnh nhân tăng huyết áp và các yếu tố liên quan tại một số trạm y tế tỉnh Thừa Thiên Huế	10		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 14 Số 3 Trang 28-35 DOI: https://www.doi.org/10.34071/jmp.2024.3.5	2024
157	Nghiên cứu giá trị thang điểm CHIP trong phân tầng nguy cơ ở bệnh nhân tổn thương động mạch vành phức tạp nguy cơ cao được can thiệp động mạch vành	5	X	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 ISSN: 1859-2871	0	Tập 19 Số 8 Trang 15-22 DOI: https://doi.org/10.52389/ydls.v19i8.24770	2024
158	Evaluation of obstructive sleep apnea in patients with metabolic syndrome	7	X	Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733	0	Tập 16 Số 8 Trang 102-108 DOI: 10.38103/jcmhch.16.8.15	2024
159	Dự báo nguy cơ tim mạch 10 năm bằng thang điểm SCORE2 và SCORE2-OP trên bệnh nhân tăng huyết áp	3	X	Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733	0	Tập 94 Số 1 Trang 63-68 DOI: 10.38103/jcmhch.94.10	2024
160	Continuous positive airway pressure treatment in obstructive sleep apnea syndrome patients with hypertension	2	X	Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733	0	Số 95 Trang 49-56 DOI: 10.38103/jcmhch.95.8	2024

161	Blood pressure screening results in adults in Thua Thien Hue province through the program “May measurement month” 2023 of the international society of hypertension	5	X	Hue Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 3030-4318		0	Tập 14 Số 6 Trang 60-65 DOI: 10.34071/jmp.2024.6.8	2024
162	Nghiên cứu độ bão hòa oxy máu mao mạch ở bệnh nhân suy tim cấp	3	X	Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733		0	Tập 16 Số 9 Trang 112-118 DOI: 10.38103/jcmhch.16.9.17	2024
163	Khả thi, an toàn và hiệu quả của máy tạo nhịp bó His	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		0	Tập 534 Trang 376-382 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v534i1B.8324	2024
164	Can thiệp phình, bóc tách động mạch mạc treo tràng trên: Biến chứng hiếm gặp ở bệnh nhân tăng huyết áp	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848		0	Số 109 Trang 101-105 DOI: https://doi.org/10.58354/jvc.109.2024.849	2024
165	Kỹ thuật Szabo T - stenting trong can thiệp tổn thương phân nhánh động mạch vành: báo cáo ca lâm sàng	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		0	Tập 543 Số 2 Trang 368-372 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v543i2.11475	2024
166	Nghiên cứu đặc điểm tổn thương động mạch vành bằng chụp động mạch vành qua da ở bệnh nhân cao tuổi tăng huyết áp	4		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318		0	Tập 14 Số 1 Trang 47-56 DOI: 10.34071/jmp.2024.1.7	2024

167	Prognostic value of Fibrinogen/Albumin in acute coronary syndrome patients with multiple coronary artery branch lesions	4		Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733		0	Số 95 Trang 79-83 DOI: 10.38103/jcmhch.95.12	2024
168	Research of the normal reference values of right ventricular longitudinal strain indices in healthy adults using 2D speckle-tracking echocardiography	3		Hue Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 3030-4318		0	Tập 14 Số 6 Trang 178-184 DOI: 10.34071/jmp.2024.6.25	2024
169	Study of Periostin levels in patients before and after acute myocardial infarction	5		Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733		0	Tập 17 Số 2 Trang 40-45 DOI: 10.38103/jcmhch.17.2.6	2025
170	Nghiên cứu giá trị tiên lượng của thang điểm H2FPEF trên bệnh nhân suy tim có phân suất tổng máu bảo tồn	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		0	Tập 546 Số 3 Trang 379-383 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v546i3.12782	2025
171	Nghiên cứu mối liên quan giữa thang điểm H2FPEF với NYHA, NT-ProBNP và các biến cố tim mạch ở bệnh nhân suy tim có phân suất tổng máu bảo tồn	3		Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 3030-4733		0	Tập 17 Số 1 Trang 53-59 DOI: 10.38103/jcmhch.17.1.8	2025
172	Cardiovascular risk factors and target organ damage in hypertensive patients at Hue University of Medicine and Pharmacy Hospital	3		Hue Journal of Medicine and Pharmacy ISSN: 3030-4318		0	Tập 15 Số 2 Trang 195-202 DOI: 10.34071/jmp.2025.2.27	2025

173	Đề xuất các bước đánh giá nguyên nhân tăng huyết áp thứ phát qua mô tả chùm ca lâm sàng	3		Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 15 Số 1 Trang 202-207 DOI: 10.34071/jmp.2025.1.27	2025
174	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ ở bệnh nhân suy tim	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 115 Trang 50-56 DOI: 10.58354/jvc.115.2025.925	2025
175	Khảo sát chức năng tâm thu thất phải bằng siêu âm đánh dấu mô cơ tim trên bệnh nhân suy tim mất bù cấp	3	X	Tạp chí Y Dược Huế - Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế ISSN: 3030-4318	0	Tập 1 Số 15 Trang 195-201 DOI: 10.34071/jmp.2025.1.26	2025
176	Evaluating masked hypertension and its relationship to cardiovascular risk factors and target organ damage using 24-hour ambulatory blood pressure monitoring	2	X	Journal of Clinical Medicine – Hue Central Hospital ISSN: 3030-4733	0	Tập 2 Số 17 Trang 53-59 DOI: 10.38103/jcmhch.17.2.8	2025
177	Nghiên cứu nồng độ huyết tương Matrix Metalloproteinase-2 và tổn thương cơ quan đích ở bệnh nhân tăng huyết áp kháng trị	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	0	Tập 1 Số 549 Trang 358-362 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v549i1.13600	2025
178	Hiệu quả lâm sàng của kỹ thuật culotte ngắn trong can thiệp tổn thương mạch vành phân nhánh	5		Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 ISSN: 1859-2871	0	Tập 1 Số 20 Trang 11-15 DOI: https://doi.org/10.52389/ydls.v20i1.2557	2025

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

179	Nghiên cứu lập trình tối ưu hóa tạo nhịp thất phải ở bệnh nhân rối loạn chức năng nút xoang được đặt máy tạo nhịp	8		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN: 1859-2848	0	Số 115 Trang 18-27 DOI: 10.58354/jvc.115.2025.918	2025
180	Comorbidity burden and cardiovascular risk stratification using SCORE2 and SCORE2-OP in rural primary care settings	5		Vietnam Medical Journal ISSN: 1859-1868	0	Tập 1 Số 550 Trang 205-213 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v550i1.13911	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 20 (58, 59, 63, 65, 68,69, 71, 74, 75, 77, 80, 81, 83, 84, 86, 87, 88, 91, 92, 96)

Sáng kiến cấp Bộ:

STT	Tên đề tài	Tác giả	Năm	Mã số/QĐ	Vai trò	Đơn vị thực hiện
1	Đề xuất phương pháp mới trong xác định động mạch vành thủ phạm bằng gây hẹp thực nghiệm bằng bóng kết hợp ST chênh trước can thiệp động mạch vành	Hoàng Anh Tiến (CN), Đoàn Khánh Hùng, Ngô Viết Lâm	2021	2935/QĐ-BGDĐT, ngày 20/9/2021	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y-Dược Huế
2	Nghiên cứu lượng natri trong nước tiểu, thói quen ăn uống và mối liên quan với tăng huyết áp ở người cao tuổi tại thành phố Huế	Hoàng Thị Bạch Yến, Hoàng Anh Tiến, Nguyễn Thị Thanh Nhân	2023	3455/QĐ-BGDĐT, ngày 30/10/2023 (DHH2 020-04-134)	Tham gia	Trường Đại học Y-Dược Huế
3	Hướng dẫn sàng lọc, chẩn đoán và xử trí tăng huyết áp ở phụ nữ mang thai, tiền sản giật và sản giật	Nguyễn Vũ Quốc Huy, Trương Thị Linh Giang, Hoàng Anh Tiến	2024	4109/QĐ-BGDĐT, ngày 24/12/2024	Tham gia	Trường Đại học Y-Dược Huế

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Sáng kiến cấp Cơ sở:

STT	Tên đề tài	Tác giả	Năm	Mã số/QĐ	Vai trò	Đơn vị thực hiện
1	Nghiên cứu nồng độ sST2 trong tiên lượng bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên có can thiệp thì đầu	Hoàng Anh Tiến	2021	1816/QĐ-DHYD, ngày 19/7/2021	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
2	Mối liên quan giữa NLR và biến cố tim mạch ở bệnh nhân NMCT ST chênh sau can thiệp	Hoàng Anh Tiến	2021	1816/QĐ-DHYD, ngày 19/7/2021	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
3	Nghiên cứu giá trị ST chênh lên kèm block nhánh phải trong chẩn đoán NMCT cấp	Hoàng Anh Tiến	2022	2280/QĐ-DHYD, ngày 20/6/2022	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
4	Đánh giá kết quả can thiệp động mạch vành ở bệnh nhân có nguy cơ cao	Hoàng Anh Tiến	2022	2280/QĐ-DHYD, ngày 20/6/2022	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
5	Nghiên cứu hội chứng ngưng thở khi ngủ dạng tắc nghẽn ở bệnh nhân nhồi máu não	Hoàng Anh Tiến	2022	2280/QĐ-DHYD, ngày 20/6/2022	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
6	Nghiên cứu mối liên quan giữa các yếu tố nguy cơ tim mạch và hội chứng ngưng thở khi ngủ ở bệnh nhân rung nhĩ	Hoàng Anh Tiến	2022	2280/QĐ-DHYD, ngày 20/6/2022	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
7	Nghiên cứu nhận thức, kỹ năng và thái độ về phương pháp đo huyết áp tại nhà của đội ngũ y tế tại Thừa Thiên Huế	Hoàng Anh Tiến	2022	2280/QĐ-DHYD, ngày 20/6/2022	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
8	Đột quỵ sau can thiệp mạch vành - kinh nghiệm qua ca lâm sàng	Hoàng Anh Tiến	2022	2280/QĐ-DHYD, ngày 20/6/2022	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
9	Nghiên cứu hút huyết khối trên bệnh nhân nhồi máu cơ tim ST chênh lên có gánh nặng huyết khối lớn	Hoàng Anh Tiến	2023	2269/QĐ-DHYD, ngày 29/5/2023	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế

10	Nghiên cứu lượng natri trong nước tiểu, thói quen ăn uống và mối liên quan với tăng huyết áp ở người cao tuổi tại thành phố Huế	Hoàng Anh Tiến	2023	2269/QĐ-DHYD, ngày 29/5/2023	Tham gia	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
11	Nghiên cứu triển khai kỹ thuật can thiệp tim mạch tại Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	Hoàng Anh Tiến	2023	2269/QĐ-DHYD, ngày 29/5/2023	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
12	Xử trí biến chứng nhồi máu não cấp sau can thiệp động mạch vành cấp cứu	Hoàng Anh Tiến	2023	2269/QĐ-DHYD, ngày 29/5/2023	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
13	Tiên lượng nhồi máu cơ tim cấp bằng nồng độ 25 - hydroxyvitamin D	Hoàng Anh Tiến	2023	2269/QĐ-DHYD, ngày 29/5/2023	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
14	Đánh giá độ cứng của gan bằng siêu âm đàn hồi mô gan ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu thất trái giảm	Hoàng Anh Tiến	2023	2269/QĐ-DHYD, ngày 29/5/2023	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
15	Dùng CPAP điều trị ngưng thở khi ngủ ở bệnh nhân tăng huyết áp	Hoàng Anh Tiến, Dương Minh Quý	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
16	Áp dụng chương trình sàng lọc tăng huyết áp ở người lớn tại các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ	Hoàng Anh Tiến, Hoàng Thị Bạch Yến, Huỳnh Văn Minh	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
17	Dùng chỉ số phân bố hồng cầu tiên lượng bệnh nhân hội chứng động mạch vành cấp	Hoàng Anh Tiến, Nguyễn Thị Thúy Hằng, Nguyễn Vũ Hà Nguyên	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
18	Tiên lượng bệnh nhân nhồi máu cơ tim bằng phần mềm Camera HRV	Hoàng Anh Tiến, Trần Long Nhật	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
19	Sàng lọc tăng huyết áp tại Việt Nam	Huỳnh Văn Minh, Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Tham gia	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

20	Nghiên cứu sự biến thiên huyết áp trên bệnh nhân hội chứng chuyển hóa bằng kỹ thuật holter huyết áp 24 giờ	Nguyễn Gia Bình, Đoàn Thị Hồng Châu, Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Tham gia	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
21	Dùng chỉ số Fibrinogen/albumin trong tiên lượng hội chứng động mạch vành cấp	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
22	Can thiệp phình bóc tách động mạch mạc treo tràng trên do biến chứng của tăng huyết áp	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
23	Nghiên cứu tạo nhịp tim vĩnh viễn ở vị trí bó His	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
24	Dùng thang điểm SCORE2 và SCORE2-OP ở bệnh nhân tăng huyết áp	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
25	Can thiệp phình bóc tách động mạch chủ bụng	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
26	Đánh giá bệnh nhân nhồi máu cơ tim ở bệnh nhân dùng Cocain	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Chủ nhiệm	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
27	Hướng dẫn sàng lọc, chẩn đoán và xử trí tăng huyết áp ở phụ nữ mang thai, tiền sản giật và sản giật	Hoàng Anh Tiến	2024	3916/QĐ-ĐHYD, ngày 23/8/2024	Tham gia	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo trình độ đại học Y khoa và Răng hàm mặt tích hợp dựa trên năng lực	Ủy viên ban soạn thảo	2006a/QĐ-ĐHYD (11/9/2017)	Đại học Y Dược Đại học Huế	2445/QĐ-ĐHYD (30/7/2018)	
2	Chương trình đào tạo y khoa đổi mới thuộc dự án "Giáo dục và đào tạo nhân lực y tế phục vụ cải cách hệ thống y tế"	Phụ trách Module 9 Tim mạch cơ sở; Module 9 Tim mạch bệnh lý Module 17 Nội khoa	2188/QĐ-ĐHYD (26/9/2017)	Đại học Y Dược Đại học Huế	2445/QĐ-ĐHYD (30/7/2018)	
3	Chương trình đổi mới đào tạo Bác sỹ nội trú	Ban đổi mới chương trình đào tạo Bác sỹ nội trú Nội	1403/QĐ-ĐHYD (06/4/2023)	Đại học Y Dược Đại học Huế	3551/QĐ-ĐHYD (27/6/2025)	

4	Cập nhật chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Điều dưỡng chính quy	Ban soạn thảo	4454/QĐ-ĐHYD (27/9/2024)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
5	Cập nhật chương trình đào tạo Điều dưỡng chính quy	Ban soạn thảo	4491/QĐ-ĐHYD (30/9/2024)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
6	Cập nhật chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Y học dự phòng chính quy	Ban soạn thảo	4456/QĐ-ĐHYD (27/9/2024)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
7	Cập nhật chương trình đào tạo Y học dự phòng chính quy	Ban soạn thảo	4493/QĐ-ĐHYD (30/9/2024)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
8	Cập nhật chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Y tế công cộng chính quy	Ban soạn thảo	4469/QĐ-ĐHYD (27/9/2024)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
9	Cập nhật chương trình đào tạo Y tế công cộng chính quy	Ban soạn thảo	4487/QĐ-ĐHYD (30/9/2024)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
10	Cập nhật chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo CK1, CK2	Ban chuyên môn	800/QĐ-ĐHYD (25/2/2025)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
11	Cập nhật chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ThS, TS	Ban chuyên môn	820/QĐ-ĐHYD (25/2/2025)	Đại học Y Dược Đại học Huế		
12	Thẩm định năng lực đào tạo chuyên khoa cấp I	Hội đồng thẩm định	3082/QĐ-BYT (12/8/2023)	Trường Đại học Kỹ thuật Y Dược Đà Nẵng	4471/QĐ (9/12/2023)	
13	Thẩm định và giám sát đề án mở ngành Y học Gia đình trình độ Thạc sỹ	Hội đồng thẩm định	328/QĐ-ĐHH (26/3/2025)	Đại học Y-Dược, Đại học Huế	540/ĐHH-ĐTCTSV (21/4/2025)	
14	Thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế trình độ Tiến sỹ Nội khoa	Hội đồng thẩm định	1008/QĐ-DHYDCT 30/5/2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	1093/QĐ-DHYDCT (25/6/2019)	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh ☐ GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Huế, ngày 20 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

A handwritten signature in blue ink, consisting of a series of loops and a long horizontal stroke extending to the right.

PGS.TS. Hoàng Anh Tiến